|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘISố: /NQ-UBTVQH14*(Dự thảo)* | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độclập – Tự do – Hạnhphúc***HàNội, ngày tháng năm 2020* |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thành lập thị trấn Vĩnh Thạnh Trung thuộc huyện Châu Phú, thị trấn Cô Tô thuộc huyện Tri Tôn và thị trấn Vĩnh Bình thuộc huyện Châu Thành, tỉnh An Giang**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 579/TTr-CP ngày 02 tháng 11năm 2020và Báo cáo thẩm tra số 3698/BC-UBPL14 ngày 01 tháng 12 năm 2020của Ủy ban Pháp luật,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thành lập thị trấn Vĩnh Thạnh Trung thuộc huyện Châu Phú, thị trấn Cô Tô thuộc huyện Tri Tôn và thị trấn Vĩnh Bình thuộc huyện Châu Thành, tỉnh An Giang**

1. Thành lập thị trấn Vĩnh Thạnh Trung trên cơ sở toàn bộ 28,43 km2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 29.528 người của xã Vĩnh Thạnh Trung thuộc huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Thị trấn Vĩnh Thạnh Trung giáp thị trấn Cái Dầu, các xã Bình Long, Mỹ Phú, Thạnh Mỹ Tây, Ô Long Vĩ và huyện Phú Tân.

2. Thành lập thị trấn Cô Tô trên cơ sở toàn bộ 42,45 km2diệntíchtựnhiênvàquymôdân số 9.567 người của xã Cô Tô thuộc huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang;

Thị trấn Cô Tô giáp các xã Tà Đảnh, Ô Lâm, Núi Tô, Tân Tuyếnvà tỉnh Kiên Giang.

3. Thành lập thị trấn Vĩnh Bình trên cơ sở toàn bộ 37,44 km2diệntíchtựnhiênvàquymôdân số 9.762 người của xã Vĩnh Bình thuộc huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

ThịtrấnVĩnhBìnhgiáp các xã Vĩnh An, Vĩnh Hanh, Vĩnh Nhuận, Tân Phúvà huyện Châu Phú.

4. Sau khi thành lập các thị trấnquyđịnhtạicáckhoản 1, 2 và 3 Điềunày:

a) Huyện Châu Phú có 13 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 xãvà 02 thị trấn;

b) Huyện Tri Tôncó 15 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 12 xãvà 03thị trấn;

c) Huyện Châu Thành có 13 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 xãvà 02 thị trấn;

d) Tỉnh An Giang có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 08 huyện, 01 thị xã và 02 thành phố; 156 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 116 xã, 21 phường và 19 thị trấn.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giangvà các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh đơn vị hành chính được thành lập mớiphải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Chính phủ;- Ban Tổ chức Trung ương;- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Kiểm toán nhà nước;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;- Tổng cục Thống kê;- HĐND, UBND tỉnhAnGiang;- Lưu: HC, PLSố e-PAS: | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐCHỘICHỦ TỊCH****Nguyễn Thị Kim Ngân** |